

BÀI 10: SỐ 6

I. MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh:
- + Có khái niệm ban đầu về số 6.
- + Biết đọc, viết số 6, đếm và so sánh các số trong phạm vi 6, nhận biết số lượng trong phạm vi 6, vị trí của số 6 trong dãy số từ 1 đến 6

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Các nhóm có 6 mẫu vật cùng loại
- Các chữ số rời 1,2,3,4,5,6

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định:

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Đếm xuôi và đếm ngược từ 1 đến 5 và 5 đến 1
- Số nào bé hơn số 5 ? Số nào lớn hơn số 1 ?
- Số nào bằng số 3 ? bằng số 2?
- 3 em làm toán trên bảng
- Nhận xét bài cũ – Ktcb bài mới

3. Bài mới:

T G	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu số 6 Mt: Học sinh có khái niệm ban đầu về số 6 - Giáo viên hướng dẫn học sinh xem tranh hỏi: + Có 5 em đang chơi, 1 em khác đang đi tới . Vậy tất cả có mấy em? + 5 thêm 1 là mấy? - Yêu cầu học sinh lấy 5 hình tròn rồi lấy	- Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi - 5 em đang chơi thêm 1 em nữa là 6 em - 5 thêm 1 là 6. Học sinh lặp lại lần

thêm 1 hình tròn - Cho học sinh nhìn tranh trong sách giáo khoa lặp lại - Các nhóm đều có số lượng là mấy? - Giáo viên giới thiệu chữ số 6 in, chữ số 6 viết. Giáo viên viết lên bảng - Số 6 đứng liền sau số mấy? - Cho học sinh đếm xuôi, ngược phạm vi 6 Hoạt động 2: Viết số Mt: Học sinh nhận ra số 6 biết viết số 6 - Giáo viên hướng dẫn viết trên bảng lớp - Cho học sinh viết vào bảng con - Giáo viên uốn nắn sửa sai cho học sinh yếu Hoạt động 3: Thực hành Mt: Vận dụng kiến thức đã học vào bài tập thực hành + Bài 1: Viết số 6 + Bài 2: Cấu tạo số 6 - Giáo viên hướng dẫn mẫu trong sách giáo khoa trong vở Bài tập toán - Giáo viên cho học sinh đọc lại cấu tạo số 6 + Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống - Cho học sinh quan sát tranh, hướng dẫn mẫu 1 bài	lượt - Học sinh nói: 5 hình tròn thêm 1 hình tròn là 6 hình tròn. - Học sinh lần lượt nhắc lại - Học sinh nêu: 5 chấm tròn thêm 1 chấm tròn là 6 chấm tròn. 5 con tính thêm 1 con tính là 6 con tính - ... có số lượng là 6 - Học sinh nhận xét so sánh 2 chữ số 6 - Đọc số - ... 6 liền sau số 5 - Học sinh đếm 1, 2, 3, 4, 5, 6. 6, 5, 4, 3, 2, 1. - Học sinh quan sát theo dõi - Học sinh viết vào bảng con - Học sinh viết số 6 vào vở Bài tập toán - Học sinh nêu yêu cầu của bài tập - Học sinh tự làm bài - 1 em sửa bài chung cho cả lớp - Học sinh lắng nghe nắm yêu cầu bài - Tự làm bài và chữa bài
---	--

- Cho học sinh làm bài + Bài 4: Điền dấu: < , > , = vào ô trống - Giáo viên hướng dẫn mẫu ,cho học sinh làm bài - Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh	- Học sinh tự nêu yêu cầu bài tập - Học sinh tự làm bài vở bài tập - 2 em chữa bài
---	--

4. củng cố dặn dò:

- Hôm nay em học số mấy? Số 6 đứng liền sau số nào?
- Đếm xuôi từ 1 đến 6, đếm ngược từ 6 đến 1?
- Nêu lại cấu tạo số 6
- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt.
- Dặn học sinh chuẩn bị bài hôm sau: số 7

5. Rút kinh nghiệm